

Nhiệm vụ trung tâm, có tầm quan trọng hàng đầu của nước ta hiện nay và trong thời gian tới là đẩy một bước công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, nhằm tạo thêm công ăn việc làm, đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng kinh tế, cải thiện hơn nữa đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân. Hội nghị Đại biểu toàn quốc giữa nhiệm kỳ khóa VII của Đảng đã chỉ rõ: "Công nghiệp hóa, hiện đại hóa là con đường thoát khỏi nguy cơ tụt hậu xa hơn so với các nước chung quanh, giữ được ổn định chính trị, xã hội, bảo vệ được độc lập chủ quyền và định hướng phát triển XHCN".

trường nhanh, đạt hiệu quả cao.

Công nghiệp hóa phải kết hợp và đi đôi với hiện đại hóa. Trong quá trình phát triển công nghiệp, phải thực hiện cho kỳ được việc chuyển dịch cơ cấu kinh tế trong từng ngành, từng lĩnh vực và toàn bộ nền kinh tế theo hướng kết hợp công nghệ tiên tiến với công nghệ truyền thống, vừa theo tuân tự qua các bước cơ giới hóa, tự động hóa, tin học hóa, vừa có những ngành mũi nhọn phát triển đi tắt, đón đầu.

Coi công nghiệp hóa là nhiệm vụ trung tâm, có tầm quan trọng hàng đầu trong thời gian tới không có nghĩa là coi nhẹ nông nghiệp. Phát triển nông nghiệp toàn diện cùng với phát triển kinh tế - xã hội nông thôn là nhiệm vụ quan trọng, có vai trò quyết định đối với việc ổn định tình hình kinh tế - xã hội, tạo cơ sở cho phát triển công nghiệp. Để giải quyết nhiệm vụ này phải đẩy tới một bước quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp và kinh tế nông thôn, phát triển nông - lâm - ngư nghiệp gắn với công nghiệp chế biến.

NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ CHO CÔNG NGHIỆP HÓA

Để công nghiệp hóa, hiện đại hóa cần huy động nhiều nguồn vốn, gắn với việc sử dụng vốn có hiệu quả. Nguồn vốn đầu tư cho công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước bao gồm: tiền tệ, vật tư kỹ thuật, đất đai, lao động và tri thức khoa học, trong đó tiền tệ là nguồn vốn bao trùm nhất và linh hoạt nhất.

Vốn đầu tư có thể huy động trong nước hoặc ngoài nước, trong đó nguồn vốn trong nước là quyết định, vốn ngoài nước là quan trọng.

Nguồn vốn trong nước cơ bản nhất, quyết định nhất là vốn tích lũy và vốn tiết kiệm, vì các nguồn vốn này là điều kiện không thể thiếu được cho công việc tiếp nhận, sử dụng tốt vốn bên ngoài và để tăng thêm tính độc lập, tự chủ, ý thức tự lực tự cường trong xây dựng đất nước.

Khẳng định vốn đầu tư nước ngoài là quan trọng, nhất là trong giai đoạn hiện nay thì cần phải có chính sách, cơ chế tạo môi trường kinh tế chính trị ổn định để huy động nhiều hơn nữa và

sử dụng có hiệu quả vốn đầu tư từ bên ngoài, đồng thời tranh thủ công nghệ và kỹ thuật tiên tiến.

Dĩ nhiên nguồn vốn bên ngoài không thể thỏa mãn đầy đủ nhu cầu to lớn về vốn đầu tư cho công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Vốn tài trợ phát triển (ODA) không nhiều và gắn liền với các điều kiện ràng buộc nhất định, tuy lãi suất danh nghĩa thấp nhưng lãi suất thực tế thì cao do mua vật tư thiết bị... trong nhiều trường hợp theo chỉ định với giá cắt cổ. Vốn đầu tư trực tiếp bị cạnh tranh với nhiều đối tác trong vùng và trên thế giới. Thu hút vốn đầu tư này phụ thuộc vào môi trường đầu tư ở nước ta và tính toán của các nhà đầu tư nước ngoài. Vay vốn nước ngoài phải tính đến khả năng trả nợ và bảo đảm độc lập chủ quyền về kinh tế - chính trị. Mặt khác để sử dụng vốn đầu tư nước ngoài có hiệu quả phải có vốn trong nước. Kinh nghiệm của các nước trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa, vốn nước ngoài chỉ chiếm 20 - 30% tổng mức vốn đầu tư và duy trì tổng mức vốn đầu tư trên 30%

ÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU ĐỂ HUY ĐỘNG VỐN ĐẦU TƯ CHO CÔNG NGHIỆP HÓA ĐẤT NƯỚC

TS. TRƯƠNG CÔNG PHÚ

Phó Tổng giám đốc thứ nhất Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam

THỰC CHẤT CÔNG NGHIỆP HÓA Ở NƯỚC TA

Bất kỳ nước nào từ sản xuất nhỏ tiến lên sản xuất lớn đều phải công nghiệp hóa. Ở nước ta, công nghiệp hóa thực chất là xây dựng cơ sở vật chất - kỹ thuật của CNXH để tạo ra nền sản xuất lớn XHCN. Công nghiệp hóa không chỉ làm tăng tốc độ và tỷ trọng sản xuất công nghiệp trong nền kinh tế, mà còn là quá trình chuyển dịch cơ cấu gắn với đổi mới cơ bản công nghệ, nhờ đó nền kinh tế tăng 18 PHÁT TRIỂN KINH TẾ



Ảnh : NGUYỄN TRUNG THANH

GDP hàng năm liên tục trong nhiều năm.

Dương nhiên ở nước ta không thể xem nhẹ một nguồn vốn nào, cần tạo ra một tỉ lệ thích hợp giữa vốn đầu tư trong nước và vốn đầu tư nước ngoài trên tổng thể và trên từng dự án, tránh lệ thuộc nước ngoài, ở vào thế bất lợi, lép vế so với họ trong kinh doanh.

CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU HUY ĐỘNG VỐN ĐẦU TƯ

Nhiệm vụ đặt ra từ nay đến năm 2000 phải huy động được trên 100.000 tỷ đồng cho phát triển kinh tế xã hội và nâng tỉ lệ huy động vốn trong nước từ 10% GDP như hiện nay lên 25-30% như các nước trong khu vực. Nhiệm vụ cực kỳ khó khăn này có thể thực hiện bằng các giải pháp chủ yếu sau đây:

1. Giải pháp chung

Coi tiết kiệm là quốc sách để làm giàu, chống lãng phí, thất thoát, tham nhũng, củng cố lòng tin của nhân dân vào chính sách của nhà nước và độ an toàn của vốn trong kinh doanh, có chính sách khuyến khích đầu tư hữu hiệu và thực thi, chọn các dự án đầu tư có hiệu quả kinh tế xã hội cao, tăng nhanh vòng quay của vốn trong kinh doanh.

2. Vốn tích lũy của dân cư rất quan trọng gồm hai phần: Phần do tín dụng và ngân sách huy động gần 10.000 tỷ đồng. Phần vốn còn lại dân cư tự đầu tư. Chỉ riêng năm 1993 tổng mức vốn đầu tư cơ bản của dân cư là 10.600 tỷ đồng, bằng 1,4 lần tổng mức đầu tư của khu vực doanh nghiệp quốc doanh, trong đó có 65% dùng để xây dựng nhà ở. Tính đến nay có 750.000 hộ cá thể đăng ký kinh doanh với tổng số vốn trên 11.000 tỷ đồng, bằng 3 lần các doanh nghiệp tư nhân.

Đầu tư trực tiếp từ dân cư cho kinh doanh chưa mạnh là do tâm lý thiếu tin tưởng, an toàn về đầu tư chưa đảm bảo, đất xây dựng khó khăn, đăng ký kinh doanh còn phiền hà, chưa có luật đầu tư trong nước, tiền tệ chưa thật ổn định.

Giải pháp bao trùm để huy động được vốn của dân là nhà nước có chủ trương, cơ chế, chính sách đúng đắn,

tổ chức thực hiện nghiêm túc, chặt chẽ, củng cố lòng tin của dân vào nước, thì dân sẽ bỏ nhiều vốn ra kinh doanh.

3. Vốn tích lũy từ các doanh nghiệp quốc doanh và tư doanh cũng hết sức quan trọng. Hiện nay gần 12.000 doanh nghiệp tư nhân với số vốn khoảng 4.000 tỷ đồng, bằng 20% số vốn dân cư có, gần 6.000 doanh nghiệp quốc doanh đã đăng ký lại với số vốn khoảng 35.000 tỷ đồng, gấp 8 lần doanh nghiệp tư nhân.

Có nhiều cách tạo vốn trong doanh nghiệp:

- Nâng cao hiệu quả kinh doanh của các doanh nghiệp quốc doanh để tích tụ vốn cho nhà nước. Trước hết giải quyết dứt điểm hàng ngàn công nợ dầy dụa, khê đọng trong các doanh nghiệp bằng cách truy cứu trách nhiệm đến cùng để xử lý, không thể dùng giải pháp kỹ thuật. Kế tiếp, giải thể các doanh nghiệp làm ăn thua lỗ triển miên để tập trung vốn cho các doanh nghiệp khác. Cuối cùng đối với doanh nghiệp làm ăn tốt cho phép huy động vốn ngoài xã hội như phát hành cổ phiếu, trái phiếu để tự đầu tư.

- Khuyến khích mọi thành phần kinh tế thành lập doanh nghiệp mới theo hướng đầu tư vào ngành mũi nhọn, có nhiều doanh lợi, đầu tư công trình lớn chỉ sau khi lựa chọn dự án có hiệu quả kinh tế cao, tập trung đầu tư các công trình vừa và nhỏ, vốn ít, hiệu quả nhiều, giải quyết được công ăn việc làm, đầu tư theo phương châm: "cái gì dân làm được nhà nước không nên làm", "cái gì trong nước làm được không kêu gọi đầu tư vốn nước ngoài".

4. Tạo vốn đầu tư qua ngân sách là chắc chắn và ổn định: Hiện nay đầu tư cho nền kinh tế bằng vốn ngân sách chiếm 40% và nguồn vốn này có thể tăng lên trên cơ sở tăng trưởng kinh tế và cải cách chế độ thu chi ngân sách.

Thực hiện việc thu ngân sách đúng luật và các văn bản dưới luật, không thu theo kế hoạch ngân sách, vì bản thân kế hoạch

ngân sách chưa tính đúng, tính đủ các nguồn thu theo luật định. Chỉ riêng việc thực hiện thu thuế xuất nhập khẩu đúng luật thì có thể tăng thu ngay trong năm 1994 hàng mấy ngàn tỷ đồng. Cần bộ ngay phương thức khoán cho cán bộ thu thuế các đơn vị kinh doanh ngoài quốc doanh, kể cả tư nhân bằng cách xem xét thực trạng kinh doanh trên cơ sở chứng từ sổ sách, báo biểu kế toán của các đơn vị đó để xác định mức thuế phải thu cho sát. Đối với những người kinh doanh nhỏ, buôn thúng bán mẹt chưa có sổ sách báo biểu kế toán thì cán bộ thuế phải phối hợp với cấp ủy, chính quyền và các đoàn thể ở địa phương để xác định mức thu thuế cho đúng. Làm theo cách này chắc chắn sẽ hạn chế việc thất thu thuế đối với các doanh nghiệp tư doanh vừa và lớn, không thu thuế quá mức đối với những người nghèo kinh doanh nhỏ.

Thực hành tiết kiệm chi ngân sách đối với tất cả các khoản chi chưa thật bức bách, nhanh chóng đổi mới bộ máy quản lý nhà nước các cấp, tinh giảm biên chế để giảm bớt khoản chi nuôi bộ máy nhà nước quá cồng kềnh, đồ sộ mà hiệu lực chưa cao như hiện nay, chống lãng phí thất thoát, tham nhũng cũng là biện pháp tiết kiệm chi, là cách tạo vốn.

5. Huy động vốn qua kênh tín dụng: Không nên quan niệm khép kín trong hệ thống ngân hàng và các tổ chức tín dụng truyền thống. Trong kinh tế thị trường, quan hệ tín dụng rộng rãi khi nó gắn với khái niệm đầu tư. Đó là tín dụng thương mại, tín dụng giữa các doanh nghiệp với nhau và vay dân, tín dụng trong hàng trăm mối quan hệ vay mượn trên thị trường tiền tệ và thị trường chứng khoán...

Ngoài các hình thức và phương pháp áp dụng huy động vốn đang áp dụng, cần nghiên cứu thiết kế, xây dựng và đưa vào hoạt động thị trường vốn ngắn hạn (thị trường tiền tệ) và thị trường vốn dài hạn (thị trường

chứng khoán).

Về thị trường tiền tệ, cần hoàn thiện:

- Đổi mới quan hệ tín dụng giữa ngân hàng thương mại với khách hàng bằng cách đa dạng hóa các hình thức huy động và cho vay vốn: Mở rộng tín dụng trung và dài hạn, cho vay mọi thành phần kinh tế, nhất là hộ nông dân và các hộ sản xuất tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ ở thành thị. Việc cung ứng vốn của ngân hàng nhà nước cho các ngân hàng thương mại trên cơ sở tái chiết khấu, tái cấp vốn.

- Thị trường tín phiếu kho bạc hay tín phiếu ngân hàng nhà nước để huy động vốn ngắn hạn cho kho bạc, để ngân hàng trung ương thực hiện thị trường mở nhằm điều hòa lưu thông tiền tệ.

- Thị trường tiền tệ liên ngân hàng thay thế cho hai trung tâm giao dịch ngoại tệ hiện nay và từng bước hình thành thị trường hối đoái sau này.

- Thị trường nội tệ liên ngân hàng để thực hiện quan hệ vay trả giữa các tổ chức tín dụng với nhau. Tại thị trường này, ngân hàng nhà nước là người cho vay cuối cùng.

- Thị trường chứng khoán là nơi mua bán các loại vốn dài hạn giữa các nhà đầu tư và các nhà sản xuất thông qua cổ phiếu và trái phiếu.

Để thị trường vốn ngắn hạn và dài hạn hoạt động hữu hiệu cần hoàn chỉnh các công cụ lãi suất, tỷ giá hối đoái, dự trữ bắt buộc và lãi suất chiết khấu đối với ngân hàng thương mại, hiện đại hóa công nghệ ngân hàng, cải tiến công tác thanh toán...

Huy động vốn đầu tư để công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Và công nghiệp hóa, hiện đại hóa là để thoát khỏi nguy cơ tụt hậu. Vì vậy biện pháp cơ bản chống tụt hậu là huy động và sử dụng vốn đầu tư có hiệu quả nhất.

Tham luận trong Hội nghị khoa học Các giải pháp ban đầu để khắc phục nguy cơ tụt hậu xa hơn về kinh tế so với các nước đang phát triển tại Đại học Tổng hợp TP.HCM ngày 20.7.1994